

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

An Dương, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2021/TLST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 2, L, phường T, quận B, T.P Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Quốc L- Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện A (Văn bản ủy quyền số 102/UQ-HNo.AD-TH ngày 08 tháng 3 năm 2021);

Bị đơn: Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện A, T.P Hải Phòng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến hết ngày hết ngày 04 tháng 8 năm 2022, ông Đỗ Văn M còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 2102LAV201200126/HĐTD ngày 09/3/2012 là 470.450.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 170.450.000 đồng. Kể từ ngày 05/8/2022 ông M tiếp tục trả tiền lãi theo lãi suất hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2102LAV201200126/HĐTD ngày 09/3/2012 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ nêu trên.

- Về thời gian trả nợ: Ông Đỗ Văn M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền 470.450.000 đồng chậm nhất vào ngày 30 tháng 9 năm 2022. Kể từ ngày 05/8/2022 ông M tiếp tục trả tiền lãi theo lãi suất hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2102LAV201200126/HĐTD ngày 09/3/2012 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ nêu trên.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trong trường hợp ông Đỗ Văn M vi phạm nghĩa vụ trả nợ và vi phạm thời gian trả nợ đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại diện tích đất 209m² thửa đất số 631, tờ bản đồ số 14 tại thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 756530, sổ vào sổ cấp GCN số H00280 do Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/11/2006 cho chủ sử dụng là ông Đỗ Văn M (Hợp đồng thế chấp số: 2102-LCP-201200103 ký ngày 09/3/2012 giữa ông Đỗ Văn M, bà Nguyễn Thị H – Bên thế chấp và Ngân hàng N – Bên nhận thế chấp).

- Về án phí: Ông Đỗ Văn M nộp cả 11.409.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm linh chín nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng N số tiền 10.867.000 đồng (Mười triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004028 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên